TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY NAM** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **93**/2018/QĐST-DS	*Mỏ Cày Nam, ngày 14 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 91/2018/TLST-DS ngày 09 tháng 4 năm 2018, về việc: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

XÉT THẤY:

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Quỹ tín dụng nhân dân Ph, địa chỉ trụ sở: ấp A, xã Ph, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1955, địa chỉ: ấp A, xã Ph, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1976, địa chỉ cư trú: khu phố 5, thị trấn M, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn: Ông Phạm Minh S, sinh năm 1960

Bà Nguyễn Thị Y, sinh năm 1963

Cùng địa chỉ cư trú: ấp A, xã B, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Phạm Minh S có nghĩa vụ trả cho Quỹ tín dụng nhân dân Ph số tiền gốc là 4.000.000(Bốn triệu) đồng và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng số 2015.1207/ HĐTD ngày 21/10/2015 tính từ ngày 03/7/2018 đến ngày trả hết nợ.

Thời gian trả khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Đối với bà Nguyễn Thị Y, Quỹ tín dụng nhân dân Ph và ông Phạm Minh S không yêu cầu trách nhiệm của bà Nguyễn Thị Y đối với số tiền nêu trên nên không xem xét.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng. Quỹ tín dụng nhân dân Ph tự nguyện chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 313.000(Ba trăm mười ba nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0016421, ngày 09 tháng 4 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự

huyện Mỏ Cày Nam. Hoàn trả cho Quỹ tín dụng nhân dân Ph số tiền 13.000 (Mười ba nghìn) đồng theo biên lai trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2014.

***Nơi nhận:**
- *VKSND huyện Mỏ Cày Nam.*
- *TAND tỉnh Bến Tre.*
- *CC.THADS huyện Mỏ Cày Nam.*
- *Các đương sự.*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

(đã ký)

Đỗ Thúy Hằng